

Bản án số: 140/2024/DS – ST  
Ngày: 20 - 9 - 2024  
V/v tranh chấp Bồi thường thiệt hại  
do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Tô Cẩm Hương;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Đoàn;

Ông Nguyễn Thanh An;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc tham gia phiên tòa:*  
Ông Phạm Duy Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 222/2024/TLST- DS ngày 20 tháng 6 năm 2024, về tranh chấp Bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2024/QĐXXST - DS ngày 21 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đoàn Thị Diễm K, sinh năm 1993;

Nơi ĐKTT: Ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh Long An;

Hiện trú tại: Ấp P, xã P1, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973;

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975;

Cùng trú tại: Ấp A, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1992;

Nơi ĐKTT: Ấp A, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An;

Hiện trú tại: Ấp P, xã P1, huyện C, tỉnh Long An.

(Bà K, ông T có mặt; ông Đ, bà L vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đoàn Thị Diễm K trình bày:* Ông Nguyễn Văn Đ là chú ruột của bà, bà và ông Đ có mâu thuẫn từ trước. Ngày 16/9/2023 là dịp đám giỗ ở nhà, bà có gặp lại ông Đ, ông Đ chủ động chửi và đánh bà 01 bạt tay trước, đôi bên lời qua tiếng lại rồi nghỉ. Sau đó, chồng bà là ông Nguyễn Văn T2 chở bà đi về bằng xe máy, đến đầu đường thì ông Đ cầm cây, chặn đường đánh vợ chồng bà nhưng chồng bà né được, làm xe ngã xuống trúng chân bà, gây phồng. Chồng bà và ông Đ dẫn co rồi cùng té xuống ruộng, hai bên tiếp tục dẫn co dưới ruộng, bà thấy vậy thì nhảy xuống ruộng để can ngăn, vừa lúc đó bà L cũng nhảy xuống ruộng theo, bà L nắm đầu, kéo bà lại và đánh bà, bà bị đau nên cũng đánh trả bà L. Sau khi được mọi người xung quanh can ngăn thì các bên ngừng đánh nhau. Sau đó, bà đến Bệnh viện đa khoa khu vực C để khám chữa các vết thương do ông Đ và bà L gây ra. Ngoài ra, trong lúc đánh nhau, bà bị mất sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 2,475 chỉ, trị giá là 9.061.000 đồng.

Nay, bà khởi kiện yêu cầu ông Đ và bà L liên đới bồi thường thiệt hại do hành vi xâm phạm sức khỏe, tài sản của ông Đ, bà L gây ra cho bà. Cụ thể gồm các chi phí sau:

Chi phí khám chữa bệnh của bà tại Bệnh viện đa khoa khu vực C, từ ngày 17/9/2023 đến ngày 26/9/2023 là 3.464.738 đồng, chi phí này có đầy đủ hóa đơn, chứng từ.

Thu nhập bị mất của bà: Sau khi xảy ra sự việc, bà bị thương nên ngày 17 và 18 tháng 9/2023 bà nghỉ làm, chiều tối ngày 18/9/2023 bà nhập viện tại Bệnh viện đa khoa khu vực C, ngày 26/9/2023 bà ra viện, tổng thời gian nghỉ làm là 10 ngày. Thời điểm này, bà đưa đón con đi học và mua bán ếch tại nhà, việc mua bán không có giấy tờ, thu nhập trung bình khoảng 200.000 đồng/ngày, tổng thu nhập bị mất là 2.000.000 đồng.

Thu nhập bị mất của người chăm sóc: Sau khi xảy ra sự việc, bà bị thương nên chồng bà là ông Nguyễn Văn T2 phải nghỉ làm vào ngày 17 và 18 tháng 9/2023 để ở nhà chăm sóc cho bà, tối ngày 18/9/2023 đến ngày 26/9/2023 bà nằm viện, ông T2 nghỉ làm chăm sóc cho bà suốt thời gian bà nằm viện, tổng cộng ông T2 nghỉ làm 10 ngày. Thời điểm này, ông T2 làm công việc tự do như cura cây, giữ xe, làm cừ,..., không có cơ sở thuê mướn và bảng lương cụ thể, công việc này ông T2 tự làm hoặc làm với một nhóm người, trung bình thu nhập mỗi ngày khoảng 800.000 đồng, tổng thu nhập bị mất của ông T2 là 8.000.000 đồng. Bà và ông T2 thống nhất bà nhận số tiền bồi thường này.

Chi phí gửi con: Trong thời gian nằm viện từ ngày 19/9/2023 đến ngày 26/9/2023, bà phải thuê người giữ, chăm sóc và đưa đón con của bà đi học, chi phí mỗi ngày 100.000 đồng, tổng cộng là 800.000 đồng. Người bà thuê là chị ruột của bà, tên Nguyễn Thị Diễm R, sinh năm 1987, địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện

C, tỉnh Long An.

Chi phí ăn uống của bà và ông T2 trong thời gian nằm viện, mỗi ngày là 250.000 đồng, 08 ngày là 2.000.000 đồng.

Công an xã T1 mời vợ chồng bà 06 ngày, Công an huyện C mời vợ chồng bà 01 ngày, bà không nhớ cụ thể ngày nào, để giải quyết đơn khiếu nại của bà đối với ông Đ và bà L. Vợ chồng bà nghỉ việc 07 ngày nên bị mất thu nhập, thu nhập của ông T2 bị mất là 800.000 đồng/ngày, thành tiền là 5.600.000 đồng, thu nhập của bà bị mất là 200.000 đồng/ngày, thành tiền là 1.400.000 đồng. Tổng cộng là 7.000.000 đồng. Bà là người nhận tiền bồi thường thu nhập bị mất của ông T2.

Khi ông Đ chặn đánh bà và ông T2 thì xe máy bị ngã trúng chân bà, làm cho bà bị phồng pò ở chân, hiện để lại sẹo, bà chưa đi chữa trị nhưng bà ước tính chi phí chữa trị là 10.000.000 đồng.

Tiền xăng đi khám chữa bệnh và đến cơ quan Công an làm việc là 200.000 đồng, ông T2 chở bà đi bằng xe máy của vợ chồng bà, tự đổ xăng nên không có chứng từ. Chi phí này bà tính chung, không chia riêng ra được.

Khi đánh nhau, bà bị mất sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 2,475 chỉ, trị giá là 9.061.000 đồng.

Tổng cộng, bà yêu cầu ông Đ và bà L liên đới bồi thường cho bà số tiền 41.725.738 đồng. Tại phiên tòa, bà xác định nếu kết quả cộng các khoản chi phí trên không đúng 41.725.738 đồng, bà vẫn yêu cầu ông Đ và bà L bồi thường đúng số 41.725.738 đồng.

*Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án ông Đ có trình bày:* Ông là chú ruột của bà Đoàn Thị Diễm K, bà Nguyễn Thị L là vợ của ông cũng là dì ruột của ông Nguyễn Văn T2. Giữa vợ chồng ông và bà K, ông T2 có xảy ra mâu thuẫn từ trước. Ngày 16/9/2023, vợ chồng ông từ huyện Đ về nhà mẹ ruột ở xã T1, huyện C, tỉnh Long An để dự giỗ cha ông. Do bức tức bà K nên ông có đánh bà K 01 bạt tay vào mặt, đôi bên có cự cãi qua lại rồi im. Khoảng 19 giờ, bà K và ông T2 chạy xe máy về, ông có cầm cây chặn đường đánh bà K và ông T2 nhưng hụt, ông và ông T2 dẫn co qua lại rồi té xuống ruộng, khi đó bà K cũng nhảy xuống ruộng theo, bà K cũng có đánh ông. Vợ ông nhảy xuống ruộng để lôi bà K ra. Diễn biến tiếp theo của bà L và K thì ông không thấy và hiện giờ cũng không nhớ nữa. Sau đó mọi người can ngăn. Vợ chồng ông không bị thương tích gì. Sự việc này là do ông đánh bà K, không liên quan đến bà L, nếu có bồi thường thì chỉ mình ông bồi thường, vợ ông không có trách nhiệm liên đới cùng ông để bồi thường. Ông đồng ý bồi thường tiền thuốc, chi phí khám chữa bệnh theo hóa đơn, chứng từ mà bà K yêu cầu là 3.464.738 đồng. Còn tất cả các khoản bồi thường khác, ông không đồng ý.

*Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T2 trình bày:* Ông là chồng bà Đoàn Thị Diễm K, ông thống nhất với lời trình bày của bà K. Từ khi bà K bị ông Đ và bà L đánh đến ngày ra viện, ông phải nghỉ làm để chăm sóc bà K. Thời điểm đó, ông làm

công việc tự do như chửa cây, giữ xe, làm cù,..., không có cơ sở thuê mướn và bảng lương cụ thể, các công việc này ông tự làm hoặc làm với một nhóm người, trung bình thu nhập mỗi ngày khoảng 800.000 đồng. Tổng số ngày ông nghỉ làm để ở nhà và vào viện chăm sóc bà K là 10 ngày từ ngày 17/9/2023 đến ngày 26/9/2023, thu nhập bị mất của ông là 8.000.000 đồng. Ngoài ra, Công an xã T1 mời ông 06 ngày, Công an huyện C mời ông 01 ngày, để làm việc về yêu cầu của bà K đối với ông Đ, bà L, ông không nhớ cụ thể ngày nào. Ông phải nghỉ làm để đến Công an làm việc 07 ngày, thu nhập bị mất là 5.600.000 đồng. Ông và bà K còn tổn thất về chi phí ăn uống trong thời gian nằm viện là 250.000 đồng/ngày, 08 ngày là 2.000.000 đồng. Toàn bộ khoản bồi thường này ông đồng ý để cho bà K nhận.

*Dại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà K, buộc ông Đ và bà L liên đới bồi thường thiệt hại cho bà K, cụ thể như sau: Chấp nhận toàn bộ chi phí khám chữa bệnh của bà K là 3.464.738 đồng; Chấp nhận một phần thu nhập bị mất của bà K và ông T2 trong những ngày bà K nhập viện, từ ngày 19/9/2023 đến ngày 26/9/2023, tổng cộng là 08 ngày, căn cứ theo thu nhập trung bình cùng loại tại địa phương do Trưởng ấp P, xã P1 cung cấp, chấp nhận thu nhập của bà K bị mất là 200.000 đồng/ngày, thu nhập của ông T2 bị mất là 450.000 đồng/ngày; Chấp nhận toàn bộ chi phí tiền xăng là 200.000 đồng. Các yêu cầu bồi thường còn lại không có cơ sở nên đề nghị không chấp nhận toàn bộ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm, nguyên đơn có nơi cư trú tại huyện C, tỉnh Long An. Căn cứ vào Khoản 6 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm d Khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

[1.2] Sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị L vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt ông Đ và bà L.

[1.3] Pháp luật áp dụng: Sự kiện dẫn đến phát sinh tranh chấp xảy ra vào năm 2023. Do đó, áp dụng quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm:

[2.1.1] Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường:

Qua trình bày của các đương sự và hồ sơ vụ việc do Công an xã T1 cung cấp, xác định được: Ngày 16/9/2023, ông Đ là người chủ động đánh bà K 01 bạt tay vào má trước, bà K và ông T2 chạy xe máy về thì ông Đ tiếp tục chặn đánh bà K và ông T2, làm ngã xe máy, khiến cho bà K bị té. Sau đó, ông Đ và bà L cùng có hành vi dẫn co, xô xát với bà K và ông T2. Sự việc xảy ra làm cho bà K bị thương, phải đi khám vào ngày 17/9/2023. Ngày 18/9/2023, bà K nhập viện, ngày 26/9/2024 ra viện. Theo chuẩn đoán tại Giấy ra viện của Bệnh viện đa khoa khu vực C thì bà K bị tổn thương nông ở đầu, nhiễm trùng vết thương sau chấn thương, vết thương hở ở cẳng chân, rối loạn chức năng tiền đình.

Các vết thương của bà K phù hợp với lời khai của các đương sự về vị trí cơ thể của bà K bị ông Đ và bà L tác động. Do đó, có đủ cơ sở xác định hành vi cùng tác động của ông Đ, bà L đối với bà K là nguyên nhân dẫn đến các vết thương của bà K theo chuẩn đoán tại Giấy ra viện của Bệnh viện đa khoa khu vực C ngày 26/9/2023. Căn cứ theo quy định tại Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015, Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (Sau đây viết là Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP), xác định đã đủ căn cứ để phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi xâm phạm sức khỏe của ông Đ và bà L gây ra cho bà K.

Ông Đ có hành vi chủ động xâm phạm sức khỏe của bà K trước, sau đó ông Đ và bà L cùng thực hiện hành vi xâm phạm sức khỏe của bà K nên ông Đ và bà L là người có lỗi hoàn toàn, bà K không có lỗi. Căn cứ theo Điều 587 của Bộ luật dân sự năm 2015, ông Đ và bà L có lỗi ngang nhau và có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh cho bà K.

[2.1.2] Chi phí khám chữa bệnh là 3.464.738 đồng: Bà K có nộp đầy đủ hóa đơn, chứng từ, đơn thuốc kèm theo, phù hợp với thời gian xảy ra sự việc và thời gian bà K nhập viện điều trị. Hội đồng xét xử xác định đây là thiệt hại thực tế và là chi phí hợp lý cho việc khám chữa bệnh của bà K theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 nên yêu cầu này của bà K được chấp nhận toàn bộ.

[2.1.3] Thu nhập bị mất:

[2.1.3.1] Số ngày bị mất thu nhập: Theo Giấy chứng nhận thương tích số 52/CN của Bệnh viện đa khoa khu vực C xác định khi vào viện bà K đau đầu, chóng mặt, sưng bầm vùng má chữ T, xây xát da, chấn thương đầu mặt, nhiễm trùng vết thương cẳng chân. Ngày 17/9/2023 bà K có khám bệnh theo hóa đơn bán hàng số 6922 của Bệnh viện đa khoa khu vực C. Do đó, bà K nghỉ làm vào ngày 17, 18 tháng 9/2023 là cần thiết và hợp lý, nhằm ổn định tâm lý và phục hồi sức khỏe. Ngày 18/9/2023 bà K nhập viện, ngày 26/9/2023 bà K ra viện. Xét

thấy, bà K có nhiều vết thương, cần thiết có người trông coi, chăm sóc nên ông T2 nghỉ việc để chăm sóc bà K từ ngày 17/9/2023 đến khi xuất viện là phù hợp. Do đó, xác định số ngày bị mất thu nhập của bà K, ông T2 là 10 ngày, từ ngày 17/9/2023 đến ngày 26/9/2023.

[2.1.3.2] Thu nhập bị mất của bà K: Bà K trình bày thời điểm xảy ra sự việc, bà mua bán ếch tại nhà, công việc tự do, không có hóa đơn chứng từ, thu nhập trung bình là 200.000 đồng mỗi ngày. Qua xác minh từ Trưởng ấp P, xã P1, huyện C, tỉnh Long An thì xác định được thời điểm tháng 9 năm 2023, bà K có tạm trú tại ấp P, xã P1 và bà K đúng là có mua bán ếch tại địa phương, thu nhập từ việc mua bán ếch khoảng 200.000 đồng mỗi ngày là phù hợp. Do đó, yêu cầu bồi thường về thu nhập bị mất của bà K là đủ cơ sở để chấp nhận, căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 7 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP, Hội đồng xét xử chấp nhận thu nhập bị mất mỗi ngày của bà K là 200.000 đồng, thành tiền 10 ngày là 2.000.000 đồng.

[2.1.3.3] Thu nhập bị mất của ông T2: Ông T2, bà K trình bày thời điểm xảy ra sự việc, ông T2 làm công việc tự do như chửa cây, giữ xe, làm cừ,..., không có bảng lương cụ thể, thu nhập khoảng 800.000 đồng mỗi ngày. Ông T2, bà K không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho thu nhập của ông T2 theo quy định tại Khoản 1 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Qua xác minh từ Trưởng ấp P, xã P1, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, xác định được thời điểm tháng 9 năm 2023, ông T2 có tạm trú tại ấp P, xã P1 và có làm công việc tự do như chửa cây, giữ xe, làm cừ,... như ông T, bà K trình bày là đúng. Tuy nhiên, công việc này ngày có, ngày không, và mỗi loại công việc có mức thù lao khác nhau, làm cừ khoảng 800.000 đồng/ngày, chửa cây tối đa 500.000 đồng/ngày, giữ xe đám tiệc khoảng 600.000 đồng/ngày đêm. Do đó, chưa có đủ căn cứ để xác định trong thời gian chăm sóc bà K bị bệnh, ông T có thu nhập ổn định đúng y là 800.000 đồng/mỗi ngày.

Cũng qua xác minh từ Trưởng ấp, xác định được thời điểm này, thù lao trung bình đối với lao động nam tự do tại ấp P, xã P1 tối đa là 450.000 đồng/ngày. Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 7 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP, lấy thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương trong thời gian ông T2 nghỉ việc chăm sóc bà K, để tính thu nhập bị mất của ông T2, từ đó chấp nhận một phần yêu cầu của bà K, tính thu nhập bị mất của ông T2 là 450.000 đồng/ngày, thành tiền 10 ngày là 4.500.000 đồng. Do ông T2, bà K thống nhất để bà K được nhận bồi thường chi phí này, nên thu nhập bị mất của ông T2 sẽ được bồi thường cho bà K.

[2.1.3.4] Thu nhập bị mất trong thời gian Công an xã T1 mời ông T2, bà K đến làm việc 06 ngày, Công an huyện C mời ông T2, bà K đến làm việc 01 ngày. Ông bà không nhớ cụ thể ngày nào. Tổng thu nhập bị mất của bà K, ông T2 là 7.000.000 đồng. Xét thấy, việc Công an mời ông bà là để giải quyết đơn khiếu nại của bà K đối với ông Đ và bà L, nhằm đảm bảo cho quyền lợi của bà K và ông T2, bà K nộp đơn khiếu nại, có yêu cầu cơ quan Công an giải quyết

quyền lợi thì phải có nghĩa vụ đến cơ quan Công an để làm việc. Do đó, yêu cầu bồi thường này của bà K là không có căn cứ, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ.

[2.1.4] Chi phí gửi giữ con: Từ ngày 19/9/2023 đến ngày 26/9/2023, bà K phải gửi con cho chị ruột là bà Nguyễn Thị Diễm R chăm sóc, đưa đón đi học, chi phí mỗi ngày là 100.000 đồng. Bà R cũng thống nhất với lời trình bày của bà K. Chi phí này không được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP. Tuy nhiên, xét thấy, khi bà K nằm viện, ông T2 phải ở viện để chăm sóc cho bà K nên thực tế không có người trông nom, chăm sóc, đưa đón con của bà K đi học, trong khi con bà K chỉ mới 9 tuổi, không thể tự chăm sóc cho bản thân. Vì vậy, việc bà K phải thuê người chăm sóc con là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận đây là thiệt hại thực tế của bà K theo quy định tại Khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015.

Thời gian bà K nhập viện là tối ngày 18/9/2023, nên từ ngày 19/9/2023 đến ngày 26/9/2023 bà K phải thuê người chăm sóc con, tổng cộng 08 ngày là phù hợp. Về chi phí thuê người chăm sóc là 100.000 đồng/ngày, chi phí này không có hóa đơn chứng từ, người giữ con cho bà K là giữ trẻ tự do, không có cơ sở thuê mướn nên cũng không có bảng lương cụ thể. Hội đồng xét xử căn cứ theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 quy định về mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động thì vào tháng 9 năm 2023 mức lương tối thiểu vùng tại địa bàn huyện Cần Giuộc là 4.160.000 đồng mỗi tháng. Vậy nên, chi phí thuê người làm công việc giữ trẻ mỗi ngày 100.000 đồng như bà K trình bày là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ chi phí này.

[2.1.5] Chi phí ăn uống của bà K và ông T trong thời gian nằm viện, mỗi ngày là 250.000 đồng, 08 ngày là 2.000.000 đồng: Lễ thông thường, nếu bà K không nằm viện thì thu nhập của bà K và ông T2 có được phải chi ra để phục vụ nhu cầu ăn uống hàng ngày của bà K và ông T2. Nay, Hội đồng xét xử đã chấp nhận yêu cầu của bà K về bồi thường thu nhập bị mất của bà K và ông T2 trong thời gian nghỉ bệnh và nhập viện nên chi phí ăn uống trong thời gian nằm viện đã bao gồm trong phần bồi thường về thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện. Nếu chấp nhận yêu cầu này của bà K, tức là một thiệt hại được bồi thường 02 lần. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại về chi phí ăn uống của bà K.

[2.1.6] Chi phí chữa sẹo phỏng pô là 10.000.000 đồng: Bà K chưa đi chữa trị phỏng pô, đây chỉ là chi phí mà bà ước tính. Chi phí này chưa phát sinh nên đây không phải là thiệt hại thực tế theo quy định tại Khoản 1 Điều 585 của Bộ luật dân sự năm 2015, được hướng dẫn tại điểm a Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP, Hội đồng xét xử không được chấp nhận chi phí này.

[2.1.7] Chi phí tiền xăng: Từ ngày xảy ra sự việc đến khi ra viện, bà K phải đi lại làm việc tại Công an, đi lại khám chữa bệnh bằng xe máy cá nhân của bà, bà tự đổ xăng để đi, chi phí tiền xăng là 200.000 đồng.

Tại Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP có quy định chi phí thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đến cơ sở khám chữa bệnh và trở về nơi ở là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe của người bị xâm phạm sức khỏe. Bà K không thuê phương tiện nhưng bà K tự sử dụng xe cá nhân của bà đi khám chữa bệnh và trở về nơi ở. Do đó, bà K yêu cầu bồi thường tiền xăng xe đi khám chữa bệnh là có cơ sở chấp nhận. Còn chi phí xăng xe đến cơ quan Công an làm việc không phải là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe nên không được chấp nhận.

Do các chi phí này được bà K tính toán chung, không phân tách ra được nên Hội đồng xét xử tính toán ở mức tương đối, chi phí xăng xe cho việc khám chữa bệnh là 100.000 đồng, chi phí xăng xe đến cơ quan Công an làm việc là 100.000 đồng, và chỉ chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí xăng xe phục vụ cho việc khám, chữa bệnh là 100.000 đồng, không chấp nhận bồi thường chi phí xăng xe đi đến Công an làm việc là 100.000 đồng.

[2.2] Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm: Bà K trình bày trong lúc các bên xô xát, đánh nhau thì bà K bị mất sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 2,475 chỉ, trị giá là 9.061.000 đồng. Tuy nhiên, bà K không đưa ra được căn cứ chứng minh là ông Đ, bà L có hành vi gây thiệt hại về tài sản là sợi dây chuyền vàng nêu trên cho bà K, cũng không chứng minh được bà có bị mất sợi dây chuyền vàng trên trong lúc xô xát với ông Đ, bà L. Căn cứ theo quy định tại Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu này.

[2.3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về yêu cầu bồi thường chi phí khám chữa bệnh là 3.464.738 đồng, thu nhập bị mất của bà K là 2.000.000 đồng, một phần thu nhập bị mất của ông T2 là 4.500.000 đồng, chi phí tiền xăng khám chữa bệnh là 100.000 đồng và chi phí gửi con là 800.000 đồng, tổng cộng là 10.864.738 đồng; không chấp nhận các yêu cầu còn lại của bà K.

[3] Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị L liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bà K được chấp nhận. Buộc bà Đoàn Thị Diễm K chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản không được chấp nhận. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà K đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 6 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm d Khoản 1 Điều 40, Điều 91, Khoản 1, 5 Điều 147, Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, Khoản 1 Điều 585, Khoản 1 Điều 586, Điều 587, 589, 590, 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1, 4 Điều 26 Nghị



quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Diễm K đối với ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị L, về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị L liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Đoàn Thị Diễm K, số tiền là 10.864.738 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Diễm K đối với ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị L, về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 21.800.000 đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền là 9.061.000 đồng.

3. Về án phí:

Buộc ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị L liên đới chịu 543.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Đoàn Thị Diễm K phải chịu 453.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ tạm ứng án phí bà K đã nộp là 476.000 đồng theo Biên lai thu số 0013079 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Long An. Hoàn trả lại cho bà Đoàn Thị Diễm K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THA huyện Cần Giuộc;
- Lưu./.

**Nguyễn Tô Cẩm Hương**